TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 174/2019/HS - PT
Ngày 18- 7 - 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy

Các thẩm phán: 1. Bà Hoàng Lan Phương
2. Ông Nguyễn Ngọc Thắng

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Khánh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Trọng Trạng – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 140/2019/TLPT- HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Văn H do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2019/QĐXXPT-HS ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Văn H, sinh năm 1984; tại huyện NC, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Nhuyễn Sơn, xã Tượng Lĩnh, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Phượng (đã chết); Con bà: Đỗ Thị Hiền; có vợ: Phạm Thị Hương; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1985 (đã chết); Nơi cư trú: Thôn 7, xã Trường Giang, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Phạm Đình C1, sinh năm 1980 (chồng chị N); Trú tại: Thôn 7, xã Trường Giang, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Văn C2, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Tập Cát 3, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa

- Công ty TNHH sản xuất và xuất nhập khẩu Thanh Tâm.

Địa chỉ: SN 297, Trần Phú, Phường Ba Đình, Thành Phố Thanh Hóa

Đại diện theo ủy quyền Ông Trần Hữu N2, sinh năm 1967 - Phó giám đốc Công ty; (vắng mặt).

Địa chỉ: SN 297, Trần Phú, Phường Ba Đình, Thành Phố Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 29/6/2018 sau khi uống bia,Vũ Văn H không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6-272.17 chở chị Nguyễn Thị N1 (là chị dâu), đi từ TP Thanh Hóa về nhà ở xã Tượng Lĩnh, huyện NC, trên QL1A theo chiều đường Bắc -Nam ở làn đường xe cơ giới giáp làn đường xe thô sơ, khi đến km 331+150 thuộc địa phận thôn Tân Cổ, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương là đoạn đường giao nhau giữa 2 chiều đường Bắc-Nam, H điều khiển xe tốc độ 60km/h. Do xe gần hết xăng, nhìn thấy cây xăng bên chiều đường N-B, H bật xi nhan trái chuyển làn đường sang phần đường xe cơ giới giáp giải phân cách cứng, mục đích để đến đường giao nhau thì chuyển hướng quay đầu xe sang đường vào cây xăng đổ xăng. Sau đó, H tắt xi nhan, vẫn giữ nguyên tốc độ khoảng 60km/h, Quan sát thấy phía trước đường giao nhau giữa 2 chiều đường cách xe H khoảng 30m, có xe ô tô 36C-239.91 (xe của Công ty TNHH Sản xuất và XNK Thanh Tâm, địa chỉ: 297 Trần Phú, phường Ba Đình, Tp.Thanh Hóa) do Hoàng Văn C2 điều khiển đang trên chiều đường Bắc - Nam chuyển hướng quay đầu xe từ phần đường xe thô sơ sang phần đường xe cơ giới, ở phần đường giao nhau với tốc độ chậm. H giật mình bóp cả 2 phanh xe mô tô, làm bánh trước xoay ngang rồi đổ xuống đường phía bên trái, cả H và chị N1 ngã theo xe rồi trượt dọc theo phần đường xe cơ giới giáp giải phân cách cứng, va vào thanh chắn bảo vệ xe bên trái xe ô tô 36C-239.91, làm chị Nguyễn Thị N chết tại chỗ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc chiều đường Bắc - Nam QL1A là đoạn đường mở nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A, có biển báo cấm đi ngược chiều, rộng 33m00. Chiều đường Bắc – Nam, rộng 9m50, có vạch sơn ngắt quãng phân chia hai làn xe cơ giới, vạch sơn kẻ liền phân chia làn đường xe cơ giới và làn xe thô sơ, có vạch sơn giảm tốc, biển báo hiệu dành cho người đi bộ qua đường, biển báo hiệu được phép quay đầu xe, biển báo chỉ hướng đi thẳng. Phía Tây và phía Đông đường QL1A có nhà dân ở.

Lấy phía Nam đất ở và phía Nam hồi nhà ông Đào Duy Điền SN1957 ở thôn Dục Tú, Quảng Tân, Quảng Xương, Thanh Hóa xác định điểm mốc.

Lấy mép đường nhựa phía Tây QL1A nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.

Số 1 là vết cà xước ngắt quãng không liên tục dài 27m20, chiều hướng Bắc - Nam. Điểm xuất phát vết cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 7m20, cuối vết là vị trí bên trái lốp trước xe môtô BKS 36B6 - 272.17, đầu trục bên trái xe môtô BKS 36B6 - 272.17 cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 6m60.

Số 2 là vết cà xước ngắt quãng không liên tục mặt đường QL1A dài 15m70, chiều hướng Bắc - Nam, tương đối song song với vết cà số (1). Điểm xuất phát vết cà (2) cách vết cà (1) là 6m35 và cách phía Tây mép đường nhựa QL1A là 7m35,

cuối vết cà (2) cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 7m20 và đến khoảng giữa bên trái xe môtô BKS 36B6 - 272.17 là 4m60.

Số 3 là xe môtô BKS 36B6 - 272.17 nằm nghiêng trái trên phần đường xe cơ giới, chiều đường Bắc - Nam, đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Đầu trục trước bên trái xe cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 6m60. Đầu trục sau xe cách đầu trục trước xe ôtô BKS 36C - 239.91 (bên trái) là 1m00 và cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 8m40.

Số 4 là xe ôtô BKS 36C - 239.91 đỗ ngang chiều đường Bắc - Nam, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Đầu trục bánh trước bên pH xe cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 8m40, đầu trục sau bên pH xe cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 5m40. Đầu trục bánh sau bên trái xe cách mép đường nhựa phía Tây QL1A là 7m20. Đầu trục sau bên trái xe ôtô BKS 36C - 239.91 đến phía Nam đất ở và phía Nam hồi nhà ông Đào Duy Điền là 2m10 (đo song song với mặt đường QL1A về phía Bắc QL1A).

Số 5 là tử thi Nguyễn Thị N SN1985 ở thôn 7, Trường Giang, NC, Thanh Hóa nằm ngửa, đầu hướng Tây Bắc, cách đầu trục trước bên trái xe ôtô BKS 36C - 239.91 là 1m30, chân hướng Đông Nam và chân trái áp sát vào phía sau mặt lăn bánh trước bên trái xe ôtô BKS 36C - 239.91.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

* Dấu vết trên xe mô tô BKS 36B6-272.17

- Mặt trước trên tay phanh bên pH, mặt trước trên tay nắm bên pH có các vết cà trượt làm mòn kim loại, cao su trong diện 12cmx10cm, các vết có chiều từ trái qua pH, chếch từ trước về sau, bề mặt các vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn), các vết làm cong vênh phần bên pH ghi đông theo chiều từ trên xuống dưới, chếch từ trước về sau, ở tư thế xe đổ nghiêng trái hoàn toàn, hiện tại vết cao so với mặt đất 34cm – 46cm.

- Cánh yếm bên pH, cụm đèn trước bị bong bật, vỡ rời. Mặt ngoài thân yếm bên pH, mặt ngoài bên pH yên xe, mặt ngoài ốp nhựa bên pH thân xe, mặt trên ngoài bên pH tay nâng có các vết cà trượt không liên tục trong diện 117cmx30cm, bám dính bụi đất và chất màu đỏ (dạng sơn), ở tư thế xe đổ nghiêng trái hoàn toàn, vết cao so với mặt đất 37cm.

- Mặt ngoài cần gương chiếu hậu bên trái, mặt ngoài ốp nhựa bên trái đầu xe, mặt ngoài cánh yếm bên trái, mặt ngoài giá để chân trước, sau bên trái, mặt ngoài ốp nhựa bên trái thân xe, mặt ngoài bên trái tay nâng có các vết cà trượt làm mòn nhựa, kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, chếch từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính chất bột màu trắng (dạng bột đá).

* Dấu vết trên xe ô tô BKS 36C-239.91:

- Mặt ngoài phía sau thanh ngang dưới bảo hiểm hông xe bên trái cách đầu mút sau 30cm có vết cà trượt làm mòn sơn màu đỏ không liên tục, kích thước 16cmx6cm, vết có chiều từ trước về sau, chếch từ trên xuống dưới, từ trái qua pH, vết cao so với mặt đất 34cm-40cm, bề mặt vết có một số vị trí bám dính chất màu đen (dạng cao su) và chất màu trắng (dạng kim loại).

Mặt ngoài thanh ngang bên dưới bảo hiểm bên trái hông xe có các vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn sơn màu đỏ không liên tục trong diện 112cm x 6cm, các vết có chiều từ trên xuống dưới, chếch từ trước về sau, các vết cao so với mặt đất 34cm - 40cm.

Tại bản kết luận giám định số 1518/KLGĐ-PC54 ngày 20/07/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước trên tay phanh bên pH, mặt trước trên tay nắm bên pH xe môtô BKS 36B6 - 272.17 với mặt ngoài phía sau thanh ngang chắn bảo hiểm hông xe bên trái cách đầu mút sau 30cm xe ôtô BKS 36C - 239.91.

Tại thời điểm va chạm xe môtô BKS 36B6 - 272.17 đã ngã nghiêng trái. Xe môtô BKS 36B6 - 272.17 có hướng chuyển động từ trái qua pH xe ôtô BKS 36C - 239.91.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc làn đường giành cho xe cơ giới theo hướng từ Hà Nội đi Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 1448 ngày 05/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thanh Hóa xác định: Chị Nguyễn Thị N1 bị các vết rách da, xây xước da, bầm tím tại vùng: đầu, mặt, lưng pH, tay trái, hai chân; vỡ xương gò má pH; Vỡ xương hàm dưới bên pH; tụ máu tổ chức dưới da, vùng trán đỉnh thái dương pH; Vỡ xương hộp sọ; dập não thoát ra ngoài. Kết luận: nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị N1 do đa chấn thương.

Ngày 27/07/2018 Vũ Văn H tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tiền mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Nguyễn Thị N1 1 lần tổng số tiền là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Nguyễn Thị N từ chối kê khai chi phí mai táng, có đơn đề nghị đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Vũ Văn H, và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Ngày 20/10/2018 anh Hoàng Văn C2 và chủ xe ôtô BKS 36C - 239.91 tự nguyện thỏa thuận, bồi thường một lần tiền mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị N1 1 lần tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Nguyễn Thị N1 không có yêu cầu đề nghị gì thêm và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Hoàng Văn C2.

Chiếc xe ôtô BKS 36C-239.91(của Công ty TNHH Sản xuất và XNK ThanhTâm, địa chỉ: 297 Trần Phú, phường Ba Đình, Tp.Thanh Hóa) do Hoàng Văn C2 điều khiển và chiếc xe môtô BKS 36B6-272.17 của Vũ Văn H là phương tiện liên quan tai nạn của vụ án, sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết Cơ quan CSĐT Công an Huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu.

Quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi do Vũ Văn H điều khiển xe môtô BKS 36B6-272.17 tham gia giao thông khi đến đường giao nhau, có vạch sơn giảm tốc, biển báo hiệu được phép quay đầu xe, biển báo hiệu dành cho người đi bộ, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) khi gặp chướng ngại vật phía trước, gây ra tai nạn chết 1 người vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật GTĐB (quy định cụ thể tại khoản 1 điều 5 thông tư

91/2015/BGTVT). Đồng thời Vũ Văn H điều khiển xe môtô BKS 36B6-272.17 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật GTĐB; diều khiển xe mô tô có sử dụng rượu, bia, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25miligam/1 lít khí thở (cụ thể là 1,092 mg/l khí thở), vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của Vũ Văn H đã đủ cơ sở truy cứu TNHS về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Đối với Hoàng Văn C2 điều khiển xe ôtô BKS 36C-239.91 tham gia giao thông khi đến đường giao nhau đã thực hiện đầy đủ các quy tắc về việc chuyển hướng quay đầu xe, do đó Cơ quan công an không xử lý hình sự đối với Hoàng Văn C2 là phù hợp.

Bản án số 18/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương đã quyết định:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm b Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II, Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Tuyên bố: Vũ Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Vũ Văn H 38 (ba mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phần dân sự, án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/5/2019, bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt 38 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 14h ngày 29/6/2018, Vũ Văn H không có giấy phép lái xe, trong tình trạng có sử dụng bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn (1,092 mg/l khí thở) vượt quá mức quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6-272.17, chở chị Nguyễn Thị N1, đi từ TP Thanh Hóa về nhà ở Tượng Lĩnh, NC, trên QL1A theo

chiều đường Bắc - Nam, khi đến km 331+150 thuộc địa phận thôn Tân Cổ, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương là đoạn đường giao nhau giữa 2 chiều đường Bắc - Nam, H điều khiển xe tốc độ 60km/h ở làn đường xe cơ giới giáp làn đường xe thô sơ, Quan sát thấy phía trước đường giao nhau giữa 2 chiều đường cách xe H khoảng 30m, có xe ô tô 36C-239.991 do Hoàng Văn C2 điều khiển đang trên chiều đường Bắc - Nam chuyển hướng quay đầu xe, ở phần đường giao nhau. H giật mình bóp cả 2 phanh xe mô tô, làm bánh trước xoay ngang rồi đổ xuống đường phía bên trái, cả H và chị N ngã theo xe rồi trượt dọc theo phần đường xe cơ giới giáp giải phân cách cứng, xe mô tô va vào thanh chắn bảo vệ xe bên trái xe ô tô 36C-239.91, làm chị Nguyễn Thị N1 chết tại chỗ, H bị thương nhẹ.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng cho người khác và mất trật tự an toàn giao thông. Đường lối xử lý nghiêm và cách ly xã hội đối với bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bồi thường toàn bộ thiệt hại theo thỏa thuận cho người đại diện hợp pháp của bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ TNHS trên nên quyết định hình phạt dưới mức thấp của khung hình phạt là phù hợp. Căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 38 tháng tù là cao; cần sửa bản án sơ thẩm và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, theo đó giảm cho bị cáo 6 tháng tù và không cho bị cáo được hưởng án treo.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không pH chịu án phí HSPT; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Văn H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương về hình phạt đối với Vũ Văn H; không cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào Điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Vũ Văn H không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy